

Bản án số: 33/2021/HSST

Ngày: 28/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mai Độ.

2. Bà Phạm Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Loan Chi – Thẩm tra viên chính.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ng, sinh ngày 26/9/1990.

Nơi thường trú: khu vực TT A, phường TA, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: không;

Chức vụ(Đảng, chính quyền, đoàn thể): không;

Trình độ học vấn: 9/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1963 (Chết)

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1959 (sống)

Chị ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1980, sinh năm 1983.

Họ và tên vợ: Phạm Thị Trúc Y, sinh năm 1998.

Con có 01 người, sinh năm 2015.

Tiền sự: không

Tiền án: 02 lần

- Vào ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Vào ngày 14/9/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung là 03 năm 6 tháng tù giam, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2020(chưa xóa án tích).

Bị cáo Nguyễn Văn Ng bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: khu vực TT A, phường TA, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

2/ **Phạm Thị Trúc Y**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp TT B, TT. Thới Lai, huyện Thới Lai, Tp. Cần Thơ.

Người làm chứng: **Phan Văn Y**, sinh năm 1967 (vắng).

Địa chỉ: khu vực TT A, phường TA, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình, phát hiện Nguyễn Văn Ng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên vào lúc 08 giờ ngày 02 tháng 3 năm 2021 Công an quận Ô Môn kết hợp cùng Công an phường TA tiến hành khám xét người và nơi ở của Nguyễn Văn Ng tại nhà số 282/2, khu vực TT A, phường TA, quận Ô Môn, trong phòng ngủ của Ng phát hiện có 01 đoạn ống hút nhựa có hai đầu hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu nghi là ma túy; 01 miếng giấy bạc được quấn lại bên trong có chứa chất bột (dạng cục) màu trắng nghi là ma túy; 01 miếng giấy bạc được quấn lại bao bọc bởi gói nilong hàn kín có chứa chất bột (dạng cục) màu trắng nghi là ma túy và một số vật chứng có liên quan nên công an tiến hành niêm phong và đưa Ng về làm việc.

Theo Kết luận giám định số 82/KLGĐ-PC09 ngày 09/03/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ:

Gói 01: Tinh thể không màu trong đoạn ống nhựa màu xanh (kí hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1455 gam.

Gói 2: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 (hai) gói giấy bạc (kí hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,5386 gam.

Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tổng khối lượng hai chất ma túy Methamphetamine và Heroin là: 0,1455 gam + 0,5386 gam = 0,6841 gam. Như vậy trong trường hợp này tổng khối lượng của 02 chất ma túy Heroine và Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Qua quá trình điều tra Ng khai nhận số ma túy mà công an thu giữ là của Ng mua vào ngày 01 tháng 03 năm 2021 với giá 1.000.000 đồng ở thành phố Vĩnh Long của một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) mang về nhà của Ng cất giấu với mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện.

Qua xác minh, bị can Nguyễn Văn Ng có 02 tiền án chưa được xóa án tích gồm: Vào ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 09/01/2017 Ng tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản nên vào ngày 14/9/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù giam, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2020. Đến ngày 02/3/2021, Nguyễn Văn Ng tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị can đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm b khoản 2 điều 53 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Nguyễn Văn Ng còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 01/3/2021, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và đang tiến hành điều tra.

Đối với người đàn ông Ng khai bán ma túy cho Ng nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh được.

Vật chứng thu giữ:

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,1267 gam, M2: 0,5094 gam đựng trong gói nilon nẹp miệng và vỏ bao gói niêm phong tất cả được niêm phong số 82G1, 81G2 /KLGD-PC09 ngày 09/3/2021 có đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ và chữ ký của cán bộ niêm phong Phạm Thị Thủy Ngân;

- 01 cái hộp nhựa; 01 que gạt gas có ghi chữ “Phát Tài”; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống kim tiêm; 01 đoạn ống hút nhựa có một đầu cắt nhọn; 01 miếng giấy bạc; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero, tất cả đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-OM ngày 10 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Văn Ng có lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng.

Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,1267 gam, M2: 0,5094 gam đựng trong gói nilon nẹp miệng và vỏ bao gói niêm phong tất cả được niêm phong số 82G1, 81G2 /KLGD-PC09 ngày 09/3/2021 có đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ và chữ ký của cán bộ niêm phong Phạm Thị Thủy Ngân;

+ 01 cái hộp nhựa; 01 quẹt gas có ghi chữ “Phát Tài”; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống kim tiêm; 01 đoạn ống hút nhựa có một đầu cắt nhọn; 01 miếng giấy bạc; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero, tất cả đã qua sử dụng.

+ Tịch thu lưu hồ sơ 01 đĩa DVD được ký hiệu GH trong gói niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn Ng, cán bộ niêm phong Võ Văn Giang, điều tra viên Huỳnh Quan Đảo, kiểm sát viên Nguyễn Ngọc Bảo Trân, cán bộ KTHS Triệu Duy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ được.

Đồng thời, bị cáo xin Hội đồng xét xử X xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm về với gia đình chăm sóc mẹ, vợ và con của bị cáo.

Tại bản kết luận giám định số 82/KLGD-PC09 ngày 09/03/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ:

Gói 01: Tinh thể không màu trong đoạn ống nhựa màu xanh (kí hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1455 gam.

Gói 2: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 (hai) gói giấy bạc (kí hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,5386 gam.

Đồng thời, bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích lần này bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ng khai nhận bị cáo mua ma túy đá của một người không rõ họ tên và không biết địa chỉ với số tiền là 1.000.000 đồng để sử dụng khi mang về đến nhà thì bị lực lượng chức năng khám xét bắt quả tang. Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và hiện nay nó là mối đe dọa lớn đối với đời sống xã hội, đất nước. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội này. Bị cáo đã đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh hành vi, biết rõ tác hại và hậu quả của ma túy nhưng vì có lỗi

sống truy lạc của mình, mà bị cáo X thường pháp luật đây là lỗi cố ý trong việc phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Để giáo dục và răn đe bị cáo, đồng thời cũng góp phần đấu tranh loại tội phạm này, cần có mức án tương xứng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Như vậy, về hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử X xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về với gia đình lo cho mẹ và vợ, con. Đồng thời, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được Hội đồng xét xử X xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tang vật: Như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Kiến nghị cơ quan điều tra công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác minh làm rõ người mà bị cáo Ng khai là bán ma túy cho Ng để xử lý sau tránh bỏ lọt tội phạm.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38 và Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Ng 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/3/2020.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,1267 gam, M2: 0,5094 gam đựng trong gói nilon nẹp miệng và vỏ bao gói niêm phong tất cả được niêm phong số 82G1, 81G2 /KLGD-PC09 ngày 09/3/2021 có đóng dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ và chữ ký của cán bộ niêm phong Phạm Thị Thủy Ngân;

- 01 cái hộp nhựa; 01 quẹt gas có ghi chữ “Phát Tài”; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống kim tiêm; 01 đoạn ống hút nhựa có một đầu cắt nhọn; 01 miếng giấy bạc; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero, tất cả đã qua sử dụng.

- Tịch thu lưu hồ sơ 01 đĩa DVD được ký hiệu GH trong gói niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn Ng, cán bộ niêm phong Võ Văn Giang, điều tra

viên Huỳnh Quan Đảo, kiểm sát viên Nguyễn Ngọc Bảo Trân, cán bộ KTHS Triệu Duy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính